TÒA ÁN NHÂN DÂN **KV - CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HN-ST
Ngày: 25/8/2025.
"Về tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KV - CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hồng Quân.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phan Công Ny**

2. Bà **Trần Thị Dung**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trần Quang Tú** - Thư ký Tòa án nhân dân KV - Cần Thơ.

Ngày 25 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân KV- Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 279/2025/HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025 "Về tranh chấp ly hôn". Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2025/QĐXX-ST ngày 21 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đào Thị B**, sinh năm 1962. *(Xin vắng mặt)*

Đăng ký thường trú: Số 36/2, Khu vực 3, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (nay là phường Tân An, thành phố Cần Thơ).

Địa chỉ liên hệ: Số 49X/7, Tổ 7, Khu vực 3, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (nay là phường Tân An, thành phố Cần Thơ).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1962. *(Vắng mặt)*

Đăng ký thường trú: Số 36/2, Khu vực 3, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (nay là phường Tân An, thành phố Cần Thơ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24/3/2025, bà Đào Thị B trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn T đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 27/9/2006 tại UBND phường An Bình.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, về hôn nhân yêu cầu ly hôn với ông T. Về con chung, có 03 con chung tên: Nguyễn Thị Ánh Nguyệt (Nữ), sinh năm 1983, Nguyễn Thị Thu Nga (Nữ), sinh năm 1985, Nguyễn Văn Đức Hòa, sinh năm 1988 (Nam) đã trưởng thành.

Về T sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Bà B và ông T vắng mặt nên không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân KV - Cần Thơ nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn cư trú tại phường Tân An, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân KV – Cần Thơ theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đương sự.

[3]. Về quan hệ hôn nhân:

Bà Đào Thị B và ông Nguyễn Văn T tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 27/9/2006 tại UBND phường An Bình.

Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Bà B yêu cầu ly hôn với ông T là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận.

Về con chung, vợ chồng có 03 con chung tên: Nguyễn Thị Ánh Nguyệt (Nữ), sinh năm 1983, Nguyễn Thị Thu Nga (Nữ), sinh năm 1985, Nguyễn Văn Đức Hòa, sinh năm 1988 (Nam) đã trưởng thành nên không xem xét.

Về T sản chung và nợ chung không có, nên không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí HNST: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bà B đã trên 60 tuổi, có đơn xin miễn án phí nên không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn giữa bà Đào Thị B với ông Nguyễn Văn T.

Về con chung: Nguyễn Thị Ánh Nguyệt (Nữ), sinh năm 1983, Nguyễn Thị Thu Nga (Nữ), sinh năm 1985, Nguyễn Văn Đức Hòa, sinh năm 1988 (Nam) đã trưởng thành nên không xem xét.

Về T sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí HNST: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bà B đã trên 60 tuổi, có đơn xin miễn án phí, nên không phải chịu án phí.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSNDKV1-CT;
- THADS TP.Cần Thơ;
- TANDTP. Cần Thơ;
- UBND P. Tân An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hồng Quân